

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Đ1H1, ngày 01 tháng 03 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 139/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch1, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Xóm H1 T1, xã B1 Nh1, huyện Đ1H1, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Dương Văn C1, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm H1 T1, xã B1 Nh1, huyện Đ1H1, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ch1 và anh Dương Văn C1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ch1 và anh Dương Văn C1 nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ch1 và anh Dương Văn C1 có 02 con chung:

Dương Thị Khánh L1 sinh ngày 01/01/2007

Dương Anh T1 sinh ngày 01/02/2010

Chị Ch1 và Anh C1 nhất trí thoả thuận giao cho Anh C1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Anh T1, giao cho Chị Ch1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Thị Khánh L1.

Vợ chồng tự thoả thuận về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh C1, Chị Ch1 có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

Để đảm bảo quyền lợi ích của con chung Anh C1 và Chị Ch1 có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản: Anh C1 và Chị Ch1 tự thoả thuận về tài sản, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về công nợ: Anh C1 và Chị Ch1 xác định không có công nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch1 tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ theo biên lai thu số 0006120 ngày 13 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ1H1, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Ch1 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS cùng cấp;
- THA DS h. Đ1H1;
- UBND xã B1 Nh1, h. Đ1H1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thu Vân

